TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **62**/2026/QĐST-HNGĐ	*Đồng Nai, ngày 30 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 91/2026/TLST-HNGĐ ngày 20/01/2026 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Bà Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Tổ C, ấp M, xã N, tỉnh Đồng Nai;

- Ông Phạm Văn M, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Tổ C, ấp M, xã N, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào đơn yêu cầu cùng lời khai trình bày của bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Phạm Văn M và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cho thấy: Bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Phạm Văn M đã tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 28/03/2019 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam (nay là xã T, tỉnh Ninh Bình). Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, đe dọa, lừa dối. Do đó, căn cứ Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quá trình chung sống bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Phạm Văn M thừa nhận ông bà thường xuyên bất đồng quan điểm, có nhiều mâu thuẫn không thể giải quyết được. Cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nay bà L và ông M yêu cầu Tòa án công nhận cho ông bà thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Trong thời gian chung sống, bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Phạm Văn M có 01 con chung tên Phạm Minh N, sinh ngày 08/01/2020. Bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Phạm Văn M thống nhất giao con chung tên Phạm Minh N, sinh ngày 08/01/2020 cho bà Nguyễn Thị Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Phạm Văn M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

[5] Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

[6] Về nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

[7] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận bà Nguyễn Thị Thùy L chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 đồng. Thỏa thuận này là hợp lý, đúng với quy định của pháp luật nên được Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Phạm Văn M.

- Về con chung: Giao con chung tên Phạm Minh N, sinh ngày 08/01/2020 cho bà Nguyễn Thị Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Phạm Văn M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Thùy L chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí Tòa án bà L đã nộp tại Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001447 ngày 16/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 10 – Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã Thanh Lâm, Ninh Bình;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Ung Thị Ngọc Thanh